

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	493.66	↓ -1.00	-0.20%
KLGD (triệu ck)	21.31	↓ -4.96	-18.88%
GTGD (tỷ đồng)	340.62	↓ -150.20	-30.60%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -65.48	-54.97%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -64.62	-50.23%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.82	↓ -1.37	-62.65%
KL bán (triệu ck)	0.57	↓ -0.99	-63.29%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.77	↓ -75.88	-79.33%
Giá trị bán (tỷ đồng)	10.01	↓ -62.91	-86.27%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.89	↓ -0.31	-0.50%
KLGD (triệu ck)	11.75	↑ 1.87	18.93%
GTGD (tỷ đồng)	93.34	↑ 12.89	16.02%
Tổng cung (triệu ck)	26.77	↓ -0.81	-2.94%
Tổng cầu (triệu ck)	21.20	↓ -6.24	-22.74%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.21	↓ -0.30	-59.07%
KL bán (triệu ck)	0.29	↓ -0.21	-41.86%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.83	↓ -2.17	-43.40%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.58	↓ -2.24	-38.46%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	768.14	↓ -3.03	-0.39
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1103.84	↓ -6.27	-0.56
PVN ALLSHARE	1142.69	↓ -7.21	-0.63
PVN ALLSHARE HNX	656.9	↑ 1.84	0.28
PVN ALLSHARE HSX	1182.37	↓ -7.75	-0.65
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1173.91	↑ 14.49	1.25
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1498.74	↑ 0.08	0.01
PVN Tài Chính	514.66	↓ -7.27	-1.39
PVN Công Nghiệp	422.35	↓ -6.95	-1.62
PVN Dầu Khí	1033.32	↓ -7.21	-0.69
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	675.96	↑ 2.7	0.4

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	493.66	↓ -0.20%	↓ -0.20%	↑ 41.05%
VN30-Index	546.50	↓ -0.02%	↓ -0.02%	↑ 41.84%
PVNAllshare HSX	1182.37	↓ -0.65%	↓ -0.65%	↑ 129.64%
HNX-Index	61.89	↓ -0.50%	↓ -0.50%	↑ 8.98%
HNX30-Index	115.25	↑ 0.03%	↑ 0.03%	↑ 15.25%
PVNAllshare HNX	656.90	↑ 0.28%	↑ 0.28%	↑ 20.92%
PVNAllshare	1142.69	↓ -0.63%	↓ -0.63%	↑ 121.78%
PVN 10	768.14	↓ -0.39%	↓ -0.39%	↑ 16.61%

Nhận định thị trường:

Phiên giao dịch đầu tuần, giao dịch trên thị trường nhìn chung không còn tích cực như cuối tuần trước. Thị trường giảm nhẹ vào cuối phiên giao dịch với khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với các phiên tăng điểm. Đáng chú ý là VN-index đang ở sát ngưỡng 500 điểm và HNX-Index ở sát vùng kháng cự 62 điểm.

Trong những ngày cuối tuần thị trường đã không có thông tin nào đột biến tác động. Qua báo chí phản ánh có hiện tượng tăng giá thực phẩm và rau quả do tâm lý những ngày cuối tuần khi cơn bão số 5 đổ bộ. Chúng tôi thấy rằng có nhiều yếu tố sẽ tác động tới CPI tháng 8 tới đây và hiện nay, thông tin liên quan tới việc điều chỉnh giá viện phí có khả năng sẽ tác động mạnh tới tâm lý thị trường.

Trên sàn niêm yết đã có hơn 450 doanh nghiệp công bố báo cáo tài chính quý II. Tỷ lệ doanh nghiệp lỗ chiếm trên dưới 16% tổng số doanh nghiệp công bố báo cáo. Chúng tôi cũng lưu ý rằng các doanh nghiệp có báo cáo tích cực vẫn đang chiếm tỷ lệ cao hơn khi cho ra báo cáo sớm, tuy nhiên phản ứng biến động giá cổ phiếu không còn tích cực do các yếu tố này đã phản ánh vào giá cổ phiếu trong quý I và quý II.

Trên HNX tình trạng ảm đạm vẫn tiếp diễn với độ rộng của sàn HNX bị kéo hẹp lại nhanh chóng trong các phiên giảm. Phiên đầu tuần số cổ phiếu tăng chiếm quanh 20% so với số cổ phiếu giảm. Chúng tôi giữ nguyên dự báo giảm ngắn hạn với HNX-Index trong khung biến động 57 – 62 điểm.

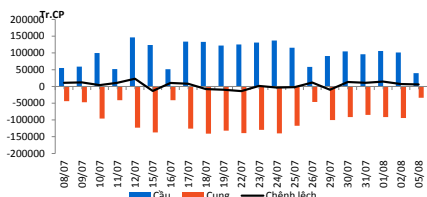
Sàn HSX mặc dù giảm điểm nhưng sự phân hóa mạnh vẫn tiếp tục diễn ra. Dòng tiền có dấu hiệu tập trung mạnh vào các cổ phiếu cơ bản tốt đang chuẩn bị chi trả cổ tức hoặc vào giai đoạn mang tính chu kỳ doanh thu như FPT, KDC, v.v... Các mã cổ phiếu thuộc ngành dược, thiết bị y tế, sữa, vẫn tiếp tục có diễn biến tích cực.

Chúng tôi cho rằng theo xu hướng chung của thị trường thì VN-index có xác suất dao động giảm trong khoảng 470 – 500 điểm trong ngắn hạn, tuy nhiên trên HSX sẽ có sự phân hóa mạnh mẽ và nhà đầu tư ngắn hạn nếu đang có tỷ lệ tiền mặt cao, có khả năng chịu đựng rủi ro cao vẫn có thể tham gia một phần vào thị trường với tỷ lệ cổ phiếu chiếm khoảng 30% tài khoản.

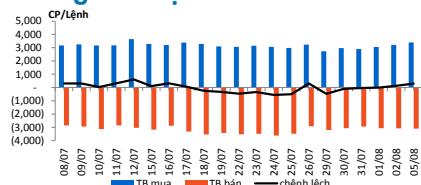
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

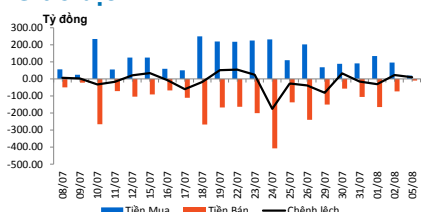
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

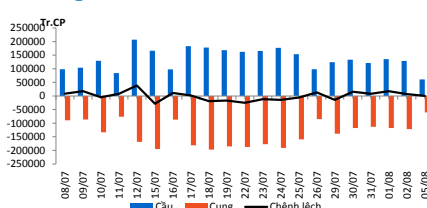


Giao dịch NĐTNN

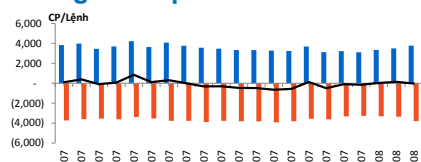


Diễn biến sàn Hà Nội

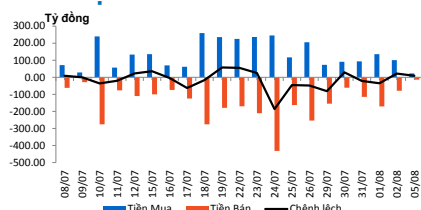
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Tâm lý thận trọng được thể hiện rõ khi người mua không muốn đặt mức giá cao, trong khi đó bên bán chưa vội bán giá thấp. Sau gần 30 phút giao dịch, VN-Index giảm nhẹ 0.45 điểm, tương ứng 0.09%, tạm giao dịch quanh 494.21 điểm.

Ngoại trừ BVH, CSM, DPM, FPT, DHG... là những cổ phiếu lớn còn giữ được mức tăng nhẹ đầu phiên thì phần lớn đều giảm nhẹ. Đáng chú ý như HAG, HSG, ITA, KDC, PGD, REE, PET.... HAR quay lại giảm sàn phiên thứ 2 liên tiếp sau khi bất ngờ có phiên tăng trần vào ngày 01/08. Hiện dư bán sàn ở cổ phiếu này hơn nửa triệu đơn vị và không có khối lượng mua nào.

Cổ phiếu ngành dược trở thành điểm sáng trong phiên giao dịch khi dẫn đầu mức tăng trên thị trường. VN-Index kết thúc phiên sáng với mức tăng nhẹ và thanh khoản ở mức khá thấp. Kết thúc phiên sáng, nhóm ngành dược phẩm tăng mạnh nhất với 3.58%. Đáng chú ý là DCL (tăng trần), DHG, DMC, IMP, PMC, NET, DHT... Cùng với đó, nhóm ngành thương mại, truyền thông và nhựa hóa chất cũng tăng hơn 1.26%.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại 493.66 điểm, giảm 1 điểm, hay 0.2%. Khối lượng giao dịch trên HOSE theo đó cũng giảm đáng kể, chỉ đạt gần 30 triệu đơn vị tương ứng 735 tỷ đồng. Điều này làm cho rủi ro về khả năng giảm điểm trở nên lớn hơn.

Từ lúc kéo dài thêm thời gian giao dịch từ 29/07, biến động trên HNX vẫn hết sức trầm lắng. Những cổ phiếu được quan tâm như PVX, SCR, SHB, VCG, KLS... không còn cho thấy sự đột biến về khối lượng hay giá.

Mở cửa sáng nay, các cổ phiếu này vẫn đứng giá hay giảm nhẹ khiến HNX-Index mất 0.33 điểm, tương ứng 0.53%, tạm giao dịch quanh 61.87 điểm.

Đến 10h30 phút, sàn HNX vẫn chưa có chuyển biến gì tích cực, giao dịch vẫn chỉ đạt chưa đến 5 triệu đơn vị. HNX-Index theo đó vẫn giảm 0.08 điểm, hay 0.13%.

Cuối phiên sáng, trên sàn HNX, giao dịch chưa đến 7 triệu đơn vị, tương ứng 54 tỷ đồng, mức thấp đáng kể trong suốt thời gian qua. Mặc dù KLS, ACB, NTP, PVS và UNI cũng tăng nhẹ nhưng chỉ số HNX-Index vẫn giảm 0.05% trong phiên sáng, tạm dừng tại 62.15 điểm.

Diễn biến trên HNX trong phiên chiều cũng không thực sự tích cực, khối lượng giao dịch toàn sàn cũng chỉ đạt hơn 13 triệu đơn vị, tương ứng 120 tỷ đồng. HNX-Index đóng cửa giảm 0.31 điểm, hay 0.5%, dừng tại 61.89 điểm.

SHB, PVX, SCR, VCG... đều giảm điểm trong lúc đợi chờ kết quả kinh doanh quý 2/2013 công bố. Ngược lại, NTP tiếp tục tăng phiên thứ 5 liên tiếp sau báo cáo quý 2/2013 có lãi hơn 93 tỷ đồng, tương ứng EPS là 3,640 đồng.

Ngoài NTP, sự tích cực của OCH, PVS, PLC, HGM... cũng đóng góp nhiều cho thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Dao động
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Thoát ra
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	Bán

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2	530	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	N/A
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	Bán

Các ngưỡng quan trọng

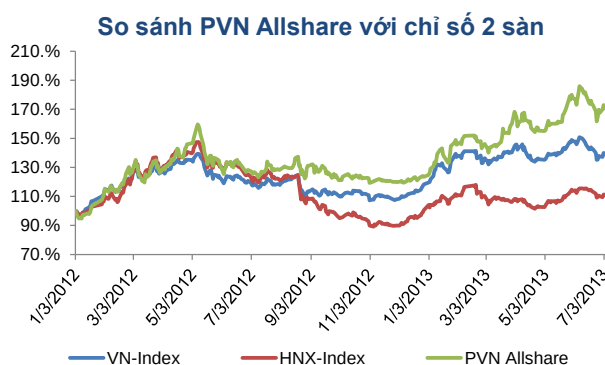
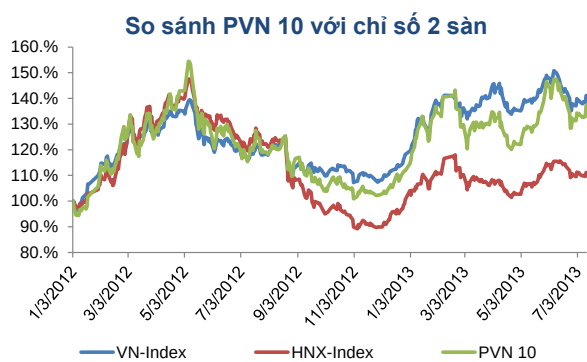
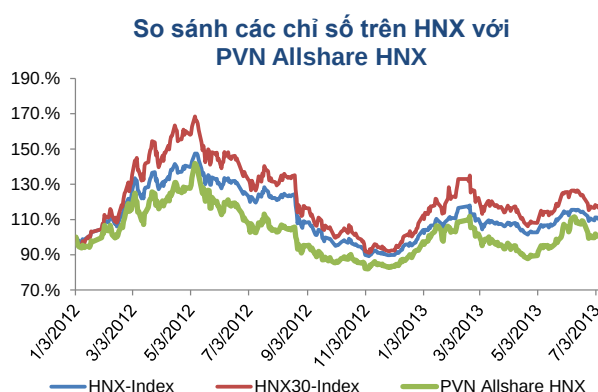
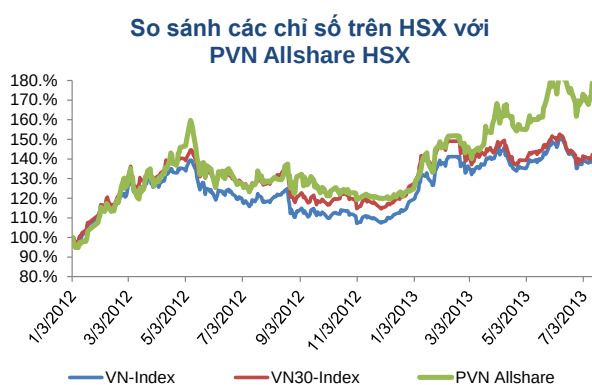
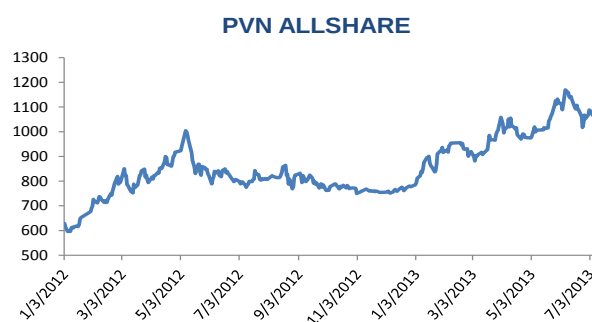
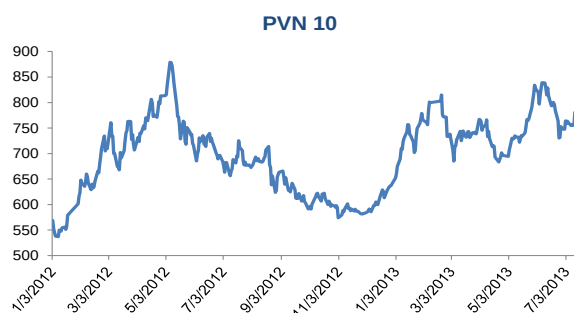
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	***
Kháng cự 2	65	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	*
Hỗ trợ 2	57	***
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 11 mã giảm giá và 9 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,31% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 4,141 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 05/08:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,600.0	2,000	↑ 9.80	0.45	13.78	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,500.0	5,000	→ 0.00	0.34	31.82	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,000.0	32,700	→ 0.00	0.12	0.20	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,600.0	227,400	↑ 1.57	1.58	1.28	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	8,400.0	1,000	→ 0.00	0.78	5.32	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	1,900.0	-	→ 0.00	0.17	1.05	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,200.0	11,100	→ 0.00	0.61	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	15,700.0	133,180	→ 0.00	0.94	2.35	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,300.0	4,950	↑ 1.59	1.09	2.83	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,200.0	14,300	→ 0.00	0.53	5.90	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,700.0	1,170	→ 0.00	0.67	7.93	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,700.0	400	↑ 5.26	0.34	1.64	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	16,100.0	169,546	↑ 0.63	1.35	4.28	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,500.0	1,072,462	↓ -2.22	0.20	1.69	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	65,000.0	243,020	↓ -0.78	5.25	20.83	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	40,500.0	698,190	↑ 1.26	2.42	6.54	#N/A
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	33,400.0	27,310	↑ 0.32	1.53	4.06	#N/A
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,400.0	5,630	↓ -1.16	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	21,000.0	280,810	↓ -0.48	1.20	5.17	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27,600.0	65,770	↓ -0.36	1.35	3.90	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,300.0	82,200	↓ -4.17	0.22	1.78	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	51,000.0	75,420	↓ -1.00	1.72	10.02	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6,700.0	202,120	↓ -2.94	0.59	8.48	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,800.0	517,790	↓ -1.75	0.59	52.73	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,400.0	18,060	↑ 3.03	0.33	2.27	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,100.0	7,590	↑ 9.09	0.10	0.57	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,600.0	212,040	↓ -2.11	0.73	2.88	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	2,800.0	29,960	↓ -6.90	0.26	1.84	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,500.0	2,100	↓ -8.70	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,700.0	-	↓ -1.67	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	7,100.0	2,400	↑ 2.94	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	2,800.0	900	→ 0.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	5,400.0	100	↓ -20.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	43,200	44,500	3.01	26,738,689
REE	25,700	25,500	-0.78	18,536,381
GAS	65,500	65,000	-0.76	15,806,255
HAG	20,800	20,600	-0.96	15,345,552
HQC	5,900	6,000	1.69	13,602,121

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PXM	1,000	1,100	100	10.00
DRH	1,300	1,400	100	7.69
SC5	17,800	19,000	1,200	6.74
RIC	5,300	5,600	300	5.66
KDC	49,700	52,500	2,800	5.63

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SSC	42,000	39,100	-2,900	-6.90
PXT	3,000	2,800	-200	-6.67
HAR	12,000	11,200	-800	-6.67
MHC	3,400	3,200	-200	-5.88
GDT	18,600	17,800	-800	-4.30

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
GAS	2,950	HAG	2,486
MSN	2,610	SSI	2,342
HPG	2,487	MSN	969
DRC	1,800	LCM	847
√FMVF:	1,384	STB	640

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FIT	13,100	12,700	-3.05	13,294
SHB	6,400	6,200	-3.13	10,356
KLS	8,100	8,100	0.00	6,846
ACB	15,700	15,700	0.00	6,196
SCR	6,700	6,700	0.00	5,455

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NET	40,200	43,000	2,800	6.97
SD7	5,900	6,100	200	3.39
PGS	19,300	19,300	0	0.00
PFL	2,000	2,000	0	0.00
PDC	2,900	2,900	0	0.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SDC	9,000	8,000	-1,000	-11.11
MCO	2,800	2,600	-200	-7.14
VDS	3,600	3,400	-200	-5.56
CCM	9,000	8,600	-400	-4.44
CTM	2,600	2,500	-100	-3.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	581	AAA	1,028
PLC	453	SDT	615
PVS	307	DBC	299
SDT	206	PVC	282
PVC	165	BVS	235

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339